**Ngày soạn: 24 / 2 /2025**

**Ngày dạy: Thứ Năm ngày 27 / 2 /2025**

**Toán . TIẾT 120 - BÀI 64:**

**MÉT KHỐI (TIẾT 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Năng lực đặc thù:**

- Có biểu tượng đúng về mét khối. Biết đọc, viết đúng tên. Kí hiệu, các số đo với đêm vị đo là mét khối.

- Nhận biết được mối quan hệ giữa mét khối, de-xi-met khối và xăng-ti-mét khối.

- Giải quyết được một số tình huống thực tế có liên quan đến mét khối, đề-xi-mét khối và xăng-ti-mét khối.

- Phát triển các NL toán học: Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**\*Năng lực chung:**

-Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**\*Phẩm chất:**

-Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.GV**

**-** Một số tình huống đơn giản có liên quan đến mét khối. Bảng liên hệ giữa mét khối, đề-xi-mét khối và xăng-ti-mét khối.

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu powerpoint.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-SGK, bảng con,vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động MỞ ĐẦU (5 phút)**- GV tổ chức trò chơi **Ai nhanh – Ai đúng** để khởi động tiết học.\* *Bộ câu hỏi:***1. Tính: 165m3 + 24,8 m3 = ?**a. 189,8 m3 b. 198,8 m3c. 188,9 m3 d. 189,9 m3**2. Tính: 102 m3 – 75,8 m3 = ?**a. 22,6 m3 b. 62,2 m3c. 26,2 m3 d. 26,6 m3**3. Tính: 5,8 m3 x 26 = ?**a. 150,5 m3 b. 150,6 m3c. 150,7 m3 d. 150,8 m3**4. Tính: 931,5 m3 : 9 = ?**a. 10,3 m3 b. 103,3 m3c. 105,3 m3 d. 103,5 m3**5. Số nào cần điền vào chỗ trống: 87,35 m3 = ­­­­­\_\_\_ dm3**a. 0,8735dm3 b. 0,08735dm3c. 8735dm3 d. 87350dm3- GV đánh giá hoạt động.- Dẫn dắt vào tiết học: Để giúp các em rèn kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo thể tích: m3, dm3, cm3 và các đơn vị đo dung tích: *l*, ml thì hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu.**2. Hoạt động thực hành, luyện tập ( 25 phút )** \*Mục tiêu*:*Rèn kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo thể tích: m3, dm3, cm3 và các đơn vị đo dung tích:*l*, ml.\*Cách tiến hành: **Bài 3**- GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 3.- GV yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.- Câu a) GV yêu cầu học sinh quan sát và chia sẻ nhận xét trước lớp.- GV kết luận: 1 dm3 = 1*l*- Câu b) GV yêu cầu học sinh tự làm bài cá nhân sau đó đổi vở chữa bài và chia sẻ cho nhau cách làm.- GV ghi bảng 6 đơn vị cần đổi lên bảng, yêu cầu HS thực hiện và chia sẻ cách làm trước lớp.- GV nhận xét, đánh giá chung.**Bài 4**- GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 4.- GV yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.- GV yêu cầu HS quan sát đồ vật và cảm nhận về sự “chiếm chỗ” trong không gian của mỗiđồ vật sau đó chọn đơn vị đo phù hợp với mỗi đồ vật.- GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, đánh giá chung.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 phút)**\*Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.\*Cách tiến hành: a) GV yêu cầu HS quan sát gợi ý mẫu rồi thực hành kể tên một số đồ vật trong thực tế đời sống có thể tích được đo bởi một trong các đơn vị (m3, dm3, cm3).- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.b) GV tổ chức cho HS thực hành nhóm 6 để tạo 1 m3bằng cách sử dụng dây, bìa cứng, băng dính,…tại góc của mình và di chuyển vòng quanh xem kết quả của các nhóm khác.- GV nhận xét, đánh giá**\*Củng cố, dặn dò**- Qua tiết học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Các em đã được học đơn vị đo thể tích m3, theo các em dùng đơn vị đo thể tích này có thể đo được thể tích những đồ vật nào?- Về nhà các em có thể tìm thêm và làm thêm bài tập để củng cố và nâng cao kĩ năng tính toán.- Chuẩn bị cho bài Thể tích hình hộp chữ nhật, hình lập phương. | - HS chơi trò chơi bằng cách ghi kết quả lựa chọn vào bảng con.- HS nghe.- HS theo dõi.- HS **đọc** yêu cầu bài tập 3.- a) **Quan sát** hình vẽ, nêu **nhận xét**. b) **Đổi** các đơn vị đo (theo mẫu):- HS quan sát và nêu nhận xét.- HS làm bài cá nhân rồi chữa bài và chia sẻ cách làm cho nhau.- 6 HS thực hiện và chia sẻ cách làm trước lớp.- Cả lớp theo dõi, đánh giá, nhận xét.2 m3 = 2 000 *l*3,5m3 = 3 500 *l*12 dm3 = 12 *l*0,8 dm3 = 0,8 *l*1 cm3 = $\frac{1}{1000}$*l* = 1 ml5 cm3 = $\frac{5}{1000}$*l* = 5 ml-HS tự đánh giá và chữa bài.- HS **đọc** yêu cầu bài tập 4.- **Ước lượng** thể tích của mỗi vật sau rồi chọn đơn vị đo (cm3, dm3, m3) phù hợp cho ô :?- HS quan sát và lựa chọn đơn vị phù hợp.- HS chia sẻ trước lớp.- Cả lớp theo dõi, đánh giá, nhận xét.Thể tích của cuốn sách khoảng 3,6 dm3; Thể tích của viên tẩy khoảng 8 cm3; Thể tích của thùng hàng (công-ten-nơ) khoảng 75 m3.- HS tự đánh giá và chữa bài.- HS quan sát và thực hành kể tên một số đồ vật có trong thực tế mà HS biết.- HS chia sẻ.- HS thực hành nhóm và xem các tác phẩm của các nhóm còn lại.- Biết chuyển đổi giữa các đơn vị đo thể tích: m3, dm3, cm3 và các đơn vị đo dung tích:*l*, ml.Biết ước lượng thể tích của các vật dụng.- HS nêu ý kiến theo cá nhân. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................